TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày: 28/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ngư và ông Nguyễn Văn Thuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/HSST ngày 04/7/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; sinh năm 2000 tại Thái Nguyên; Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Không xác định được cha; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không

Tiền án: Tại Bản án số 130/2021/HS-ST ngày 18/11/2021, TAND huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Ngọc A 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2022, chưa nộp án phí.

Nhân thân: Tại bản án số 109/2019/HSST ngày 08/4/2019 TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Ngọc A 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 30/7/2019, chưa chấp hành án phí (khi phạm tội 17 tuổi 5 tháng 18 ngày).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Triệu Nguyên T, sinh năm 1980; Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 29/3/2023, tổ công tác Công an xã Y, huyện Phú Lương, làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Ba Luồng Khe Khoang, xã Y, phát hiện Nguyễn Ngọc A, có biểu hiện nghi liên quan đến ma tuý. Khi tiến hành kiểm tra, A tự giác lấy trong túi quần phía trước bên trái A đang mặc 01 gói chất bột màu trắng, nghi là ma tuý (A khai là ma tuý loại Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với A, thu giữ niêm phong chất bột màu trắng nêu trên, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của A trong bì niêm phong ký hiệu M, có khối lượng là 0,134 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (kí hiệu bì A1).

Tại Bản Kết luận giám định chất ma tuý số 555/KL-KTHS ngày 06/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,134 gam.

Vật chứng vụ án: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,126 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ giấy gói, hiện đang được bao quản tại kho vật chứng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSPL ngày 03/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Ngọc A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện ma tuý, khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/3/2023, A đi bộ từ nhà đến khu vực Cầu ổ gà thuộc xóm Đồng Đình, xã Y để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, A gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng, A cất gói ma tuý vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc và đi về nhà. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 29/3/2023, khi A đang ở tại xóm Ba Luồng Khe Khoang, thì bị tổ công tác Công an xã Y kiểm tra, A đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine mua ngày 28/3/2023 chưa kịp sử dụng. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc bị truy tố xét xử là đúng người đúng tội, không bị oan.

Trong phần trA luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các bì niêm phong ký hiệu A1, A2 là ma túy và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần trA luận bị cáo không có ý kiến trA luận. Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện ăn năn hối cải và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận trưng cầu giám định chất ma túy và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 29/03/2023, tại xóm Ba Luồng Khe Khoang, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép 0,134 gam ma túy loại Heroine, để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định như sau:* "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Xét thấy Cáo trạng số 47/CT-VKSPL ngày 03/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội dA và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét tính chất hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người nói riêng, cũng như kinh tế xã hội nói chung nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý. Trong vụ án này, bị cáo tự mình cất giấu tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, mục đích sử dụng cho bản thân, không có đồng phạm khác.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo sinh ra lớn lên tại xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trong gia đình không xác định được bố đẻ là ai, có mẹ đã từng chấp hành án về tội dA liên quan đến ma túy. Bị cáo học hết lớp 9 thì bỏ học. Tại địa phương bị cáo làm công việc tự do không có nghề nghiệp gì cụ thể. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Các năm 2019 và năm 2021 đã hai lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù một thời gian ngắn bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Các hành vi phạm tội nói chung cần có chế tài xử lý nghiêm khắc, đặc biệt là các tội phạm về ma túy nhằm để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, cần có thời gian phù hợp để cai bỏ ma túy, cải tạo sửa đổi bản thân. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo trong phần luận tội là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên kết quả xác minh tại địa phương cho thấy bị cáo A là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế.

[8] Về nguồn gốc số ma túy heroine bị thu giữ, Nguyễn Ngọc A khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết trên địa bàn xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy các vật chứng gồm: 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,126 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ giấy gói, hiện đang được bao quản tại kho vật chứng theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí và quyền kháng cáo: Trong vụ án này bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt Nguyễn Ngọc A **30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi hoàn trả 0,126 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu M và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 57 ngày 07/7/2023 giữa Công an huyện Phú Lương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Loan